CÁC CHƯƠNG TRÌNH, GÓI SẢN PHẨM TÍN DỤNG ƯU ĐÃI HỖ TRỢ XUẤT KHẨU VÀ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BR–VT năm 2019

Đvt: triệu đồng

TT	Tên TCTD	Tên gói sản phẩm tín dụng	LÃI SUẤT	THỜI HẠN CHO VAY
1	NH BIDV Bà Rịa - Vũng Tàu	Chương trình tín dụng hỗ trợ sản xuất kinh doanh	từ 5,5%/năm -> 6%/năm	<= 6 tháng
		Gói tín dụng ưu đãi 10.000 tỷ đồng cho DNNVV	LS cho vay thấp hơn lãi suất thông thường từ 0,5 ->1 %/năm	<= 9 tháng
		Gói tín dụng dành cho SMEs thuộc chuỗi giá trị trong lĩnh vực kinh doanh xe ô tô năm 2019	Lãi suất cho vay tùy từng nhóm đối tượng cụ thể	<=72 tháng
		Chương trình tín dụng phát triển bền vững Doanh nghiệp nhỏ và vừa (Quy mô 7.000 tỷ)	Lãi suất cho vay tùy từng nhóm đối tượng cụ thể	<=120 tháng
		Gói tín dụng ngắn hạn dành cho DN siêu nhỏ, DN khởi nghiệp năm 2019 (Quy mô 5.000 tỷ)	Lãi suất cho vay tùy từng nhóm đối tượng cụ thể	<=9 tháng
		GOI TDNH SMES 5 THANG CUOI NAM 2019	Lãi suất cho vay tùy từng nhóm đối tượng cụ thể	<=9 tháng
2	NH Vietinbank BR-VT	Chuong trinh uu dai lai suat cho KHDN VVN nganh thuong mai phan phoi khu vuc 4,5,7	6 ≤ Lãi suất < 9 %	Ngắn hạn
		Chuong trinh Dong hanh cung KHDN vua va nho	6 ≤ Lãi suất < 9 %	Ngắn hạn
		Chuong trinh Dong hanh cung KHDN vua va nho	3 ≤ Lãi suất < 4 %	Ngắn hạn
		Chuong trinh Dong hanh cung KHDN vua va nho	4 ≤ Lãi suất < 5 %	Ngắn hạn
		Goi SPDV danh cho KHDN VVN moi	6 ≤ Lãi suất < 9 %	Ngắn hạn
		Goi uu dai thuc day tang truong du no KHDN	3 ≤ Lãi suất < 6 %	Ngắn hạn
		Goi uu dai thuc day tang truong du no KHDN	6 ≤ Lãi suất < 9 %	Ngắn hạn
		Chuong trinh cho vay trung dai han lai suat co dinh	6 ≤ Lãi suất < 9 %	Trung hạn
		CV LS UU DAI VUNG CHAI TUONG LAI	6 ≤ Lãi suất < 9 %	Ngắn hạn
		Chuong trinh Dong hanh cung KHDN FDI	3 ≤ Lãi suất < 4 %	Ngắn hạn
		Chuong trinh Dong hanh cung KHDN FDI	4 ≤ Lãi suất < 5 %	Ngắn hạn
		Chuong trinh Dong hanh cung KHDN LON	3 ≤ Lãi suất < 4 %	Ngắn hạn
		Chuong trinh Dong hanh cung KHDN LON	4 ≤ Lãi suất < 5 %	Ngắn hạn
		Goi uu dai thuc day tang truong du no KHDN	3 ≤ Lãi suất < 4 %	Ngắn hạn
3	NH Nno&PTNT tỉnh BRVT	Chương trình cho vay khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng CNC, nông nghiệp sạch (CV 3636/NHNo-TD ngày 12/5/2017)	Ngắn hạn: 4,0%-5% Trung, dài hạn: 8%-9%	Ngắn hạn Trung, dài hạn
4	H BIDV Côn Đả	Gói tín dụng ngắn hạn cạnh tranh dành cho SMEs năm 2019	9.00%	06-09
		Gói tín dụng trung dài hạn cạnh tranh dành cho SMEs năm 2019	9.00%	36.00
		Gói tín dụng ngắn hạn cạnh tranh dành cho SMEs	7.00%	3.00
		Gói tín dụng ngắn hạn cạnh tranh dành cho SME, FDI	8.50%	5.00
		Gói tín dụng dành cho SMEs thuộc chuỗi giá trị trong lĩnh vực kinh doanh xe oto năm 2019	9-9.7%	36-60
		Gói tín dụng trung dài hạn SMEs tại các Chi nhánh mới và khu vực ĐBSCL	9.9%	36
		Gói tín dụng TDH dành cho KHDN mua xe ô tô năm 2018	10.0%	48
		Chương trình tín dụng phát triển bền vững Doanh nghiệp nhỏ và vừa	9.00%	84
		Gói tín dụng ưu đãi trung dài hạn cho khách hàng doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEs)	8,0%-8,5%/năm	>=12 tháng

TT	Tên TCTD	Tên gói sản phẩm tín dụng	LÃI SUẤT	THỜI HẠN CHO VAY
5	NH BIDV Bà Rịa	Gói tín dụng ưu đãi ngắn hạn dành cho khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ vay sản xuất kinh doanh (cho vay 5 lĩnh vực ưu tiên)	6.5%/năm. Lãi suất cố định	< 12 tháng
		Gói tín dụng ưu đãi Cho vay 5 lĩnh vực ưu tiên Trung, dài hạn	10,9%/năm (LS thả nổi điều chỉnh 6 tháng/lần)	> 12 tháng
		Gói tín dụng ưu đãi cho vay mua ô tô năm 2017 đối với KH DNNVV	7.5%, sau thời gian ưu đãi LS cho vay bằng LS tiền gửi cá nhân 12 tháng trả sau + 4%/năm.	từ 36 tháng và tối đa không quá 7 năm
		Gói tín dụng ngắn hạn cạnh tranh 10.000 tỷ đồng	5,5%/năm, nhưng không thấp hơn LS huy động vốn tại kỳ hạn tương ứng phát sinh cùng giai đoạn của KH đó	< 6 tháng
		Gói 3.000 tỷ đồng hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp siêu nhỏ,	lãi suất cho vay tối thiểu 9,5%/năm cố định trong 06 tháng đầu và tối thiểu 10%/năm cố định trong 06 tháng tiếp theo	> 12 tháng
		Gói tín dụng 100 triệu USD tri ân khách hàng XNK	2%/năm	< 6 tháng
		Gói tín dụng cho vay khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng CNC, nông nghiệp sạch theo Nghị quyết 30/NQ-CP	lãi suất thấp hơn từ 0,5% đến 1,5%/năm so với mức lãi suất cho vay thông thường cùng kỳ hạn	Ngắn hạn, trung và dài hạn
		Gói tín dụng trung dài hạn SMEs tại các Chi nhánh mới và khu vực ĐBSCL	9,9%/năm	36 tháng
		Gói tín dụng ngắn hạn 5.000 tỷ đồng tri ân SMEs là khách hàng VIP và phát triển quan hệ với SMEs là khách hàng mới có tiềm năng phát triển	Từ 7%-9% tùy từng kỳ hạn vay	≤ 06 tháng
		Gói tín dụng TDH 15.000 tỷ đồng dành cho đối tượng doanh nghiệp	Từ 8.5%-9.8% tùy từng thời hạn vay	12 tháng< x < 60 tháng
	NH BIDV Bà Rịa	Gói tín dụng TDH quy mô 1.000 tỷ đồng dành cho khách hàng doanh nghiệp mua xe ô tô	7.0%/năm cố định trong 6 tháng đầu hoặc 8.0%/năm cố định trong 12 tháng đầu hoặc 9.0%/năm cố định trong 24 tháng đầu, sau thời gian ưu đãi LS cho vay bằng LS tiền gửi cá nhân 12 tháng trả sau + 3,6%/năm.	từ trên 12 tháng đến tối đa 180 tháng
		Gói tín dụng ngắn hạn cạnh tranh dành cho SMEs năm 2019	Từ 7%-8.7%/năm tùy tường thời hạn vay	3<= x <=9 tháng
		Gói tín dụng ngắn hạn dành cho DN siêu nhỏ, DN khởi nghiệp năm 2019	Từ 7%-8.7%/năm tùy tường thời hạn vay	3<= x <=9 tháng
		Gói tín dụng TDH đối với KHDN (Ưu tiên khách hàng thuộc 5 đối tượng ưu tiên theo quy định của NHNN/Chính phủ, các lĩnh vực ngành nghề mục tiêu của BIDV và phát triển khách hàng mới, tiềm năng)	Từ 8.8%-10.5%/năm tùy tường thời hạn vay	6<= x <=24 tháng
6	NH NNo&PTNT Vũng Tàu	Cho vay hỗ trợ xuất khẩu	4%/năm	06 tháng
		Cho vay ưu đãi lãi suất đối với doanh nghiệp	6,5%/năm	ngắn, trung, dài hạn (ưu đãi 06 tháng đầu)

NHNN CHI NHÁNH TỈNH